

Bản án số: 228/2024/DS-PT

Ngày: 22-7-2024

V/v: “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Thường

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Cường

Ông Đinh Phước Hòa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Xuân Ân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2024/TLPT-DS ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 92/2023/DS-ST ngày 01/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1225/2024/QĐ-PT ngày 03 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Đinh Thị T, sinh năm 1952; địa chỉ: Tổ C, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Xuân L, sinh năm 1981; địa chỉ: Số H Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- ***Bị đơn:*** Bà Đinh Thị C, sinh năm 1942; địa chỉ: Tổ A, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đinh Văn M, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ D, thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông Đinh Văn T1, sinh năm 1954.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Văn T1: Bà Cao Thị Minh H, sinh năm 1952; cùng địa chỉ: Tổ B, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Bà Đinh Thị Q, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ C, thôn T, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Ông Đinh Văn M1, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ D, thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

+ Ông Trần Minh T2, sinh năm 1980; có mặt.

+ Ông Trần Bình H1, sinh năm 1984; vắng mặt.

+ Ông Trần Bình H2, sinh năm 1996; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ G, thôn X, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

+ Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Thành N - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố H; vắng mặt.

Địa chỉ: Số I T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đinh Thị T3 và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Cha mẹ của nguyên đơn là ông Đinh M2 (chết năm 1986) và bà Lê Thị X (chết năm 1985), gồm có 06 người con là: Đinh Thị C, Đinh Thị T, Đinh Văn T1, Đinh Thị Q, Đinh M3 (*chết năm 1969, có 01 người con tên là Đinh Văn M*) và Đinh Thị H3 (*chết năm 2016, có 03 người con là Trần Minh T2, Trần Bình H1 và Trần Bình H2*).

Lúc còn sống cha mẹ nguyên đơn đã tạo lập được tài sản là quyền sử dụng đất gắn liền với tài sản trên đất tại thửa số 70, tờ bản đồ số 7 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam theo hồ sơ 201/CP mà chưa được chia theo pháp luật và hiện nay do bà Đinh Thị C đang quản lý sử dụng. Ông M2 và bà X chết không để lại di chúc.

Do đó, bà Đinh Thị T yêu cầu Tòa án hủy Giấy CNQSD đất số E 0254378 được UBND thị xã (*nay là thành phố*) H, tỉnh Quảng Nam cấp cho hộ bà Đinh Thị C (Chồn) ngày 08/12/1994 đối với thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.370m² và thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.000m², tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam và chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản là quyền sử dụng thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.370m² (*theo đo đạc thực tế có diện tích 1.597,1m²*) và thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.000m² (*theo đo đạc thực tế có diện tích 756,3m²*) tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Chia di sản thừa kế cho mỗi người được hưởng 01 phần bằng nhau gồm có: Bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T1, bà Đinh Thị C, bà Đinh Thị Q và những người thừa kế thế vị gồm có: ông Đinh Văn M được hưởng 01 phần thừa kế mà lẽ ra ông Đinh M3 còn sống được hưởng theo định của pháp luật; ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1 và ông Trần Bình H2 được hưởng 01 phần thừa kế mà lẽ ra bà Đinh Thị H3 còn sống được hưởng theo quy định

Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án bị đơn và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Đinh Thị C trình bày:

Bị đơn thống nhất với việc chia thừa kế theo quy định sau khi để lại một phần đất để làm nhà thờ. Về công sức duy tu, giữ gìn di sản thừa kế cho bị đơn, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật

Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị Q, ông Trần Minh T2, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn T1 là bà Cao Thị Minh H thống nhất với việc chia thừa kế theo quy định sau khi để lại một phần đất để làm nhà thờ.

Tại lời khai có trong hồ sơ vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND thành phố H trình bày: Trên cơ sở hồ sơ kê khai, đăng ký đất đai theo Nghị định 64/CP, UBND thị xã (nay là thành phố) H đã cấp Giấy CNQSD đất cho hộ bà Đinh Thị C (Chôn) tại thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, xã C, diện tích 1.370m² là đảm bảo đúng quy định pháp luật. Theo hồ sơ 299/TTg thì thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, xã C, diện tích 1.100m² do ông Đinh M2 đứng tên kê khai, đăng ký (ông Đinh M2 là cha bà C).

Tại phiên hòa giải ngày 23/3/2023, các đương thống nhất:

- Diện tích đất và tài sản gắn liền diện tích đất tranh chấp theo đo đạc thực tế có diện tích 1.597,1m² tại thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam là di sản thừa kế do ông Đinh M2 và bà Lê Thị X để lại.
- Thống nhất trích một phần diện tích đất để làm nhà thờ, trích bán một phần đất (chiều ngang phía trước và phía sau 05m, chiều dài hết đất) để lấy tiền làm nhà thờ, sau khi trừ công sức duy tu, bảo dưỡng, giữ gìn di sản thừa kế cho bà Đinh Thị C còn lại chia di sản thừa kế theo quy định của pháp luật cho các đồng thừa kế.
- Thống nhất không yêu cầu phân chia nhà, vật kiến trúc và cây cối có trên diện tích đất tranh chấp. Nếu Tòa giao phân đất có nhà, vật kiến trúc và cây cối cho ai thì người đó được hưởng, không yêu cầu bồi trả giá trị chênh lệch về tài sản trên đất mà chỉ yêu cầu phân chia giá trị đất.
- Các đương sự thống nhất chia di sản thừa kế thành 06 phần bằng nhau cho những người được hưởng di sản thừa kế của ông Đinh M2 và bà Lê Thị X gồm có: bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T1, bà Đinh Thị C, bà Đinh Thị Q, ông Đinh Văn M (được hưởng 01 phần thừa kế của ông Đinh M3); ông

Trần Minh T2, ông Trần Bình H1 và ông Trần Bình H2 được hưởng 01 phần thừa kế mà lẽ ra bà Đinh Thị H3 còn sống được hưởng theo quy định.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 92/2023/DS-ST ngày 01/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị T về việc “Tranh chấp về thừa kế tài sản” với bà Đinh Thị C.

- Hủy một phần Giấy CNQSD đất do UBND thị xã H cấp tại thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.370m² và thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.000m² tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam cho hộ bà Đinh Thị C (Chòn) ngày 08/12/1994 (đối với thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.370m² và thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.000m²).

- Công nhận thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.370m² (theo đo đạc thực tế có diện tích 1.597,1m²) và thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.000m² (theo đo đạc thực tế có diện tích 756,3m²) tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam được UBND thị xã H cấp Giấy CNQSD đất cho hộ bà Đinh Thị C (Chòn) ngày 08/12/1994 là di sản thừa kế của ông Đinh M2 và bà Lê Thị X.

- Công nhận và giao cho ông Đinh Văn T1 và ông Đinh Văn M được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 962,1m² (S1) thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam để xây dựng nhà thờ (di sản thờ cúng có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

- Công nhận và giao cho ông Đinh Văn M được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 271m² (S2) thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

- Công nhận và giao cho bà Đinh Thị T và bà Đinh Thị Q được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 182m² (S3) thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

- Công nhận và giao cho ông Đinh Văn T1 và ông Trần Minh T2 được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với 182m² (S4) thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

- Công nhận và giao cho ông Đinh Văn M nhận thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 756,3m² để chuyển nhượng thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 756,3m² lấy tiền xây dựng nhà thờ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo và thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/9/2023 nguyên đơn bà Đinh Thị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn T1 có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giao cho bà T, ông T1 nhận thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 756,3m² để

chuyển nhượng thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 756,3m² lấy tiền xây dựng nhà thờ và việc chia đất không xác định rõ loại đất cho bà T, ông T1, ông M.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, kết quả tranh luận của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị chấp nhận kháng cáo của bà T, ông T1 và sửa quyết định của án sơ thẩm công nhận sự tự thỏa thuận phân chia của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự đều thống nhất thửa đất số 240, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.370m² (theo đo đạc thực tế có diện tích 1.597,1m²) và thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.000m² (theo đo đạc thực tế có diện tích 756,3m²) tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam được UBND thị xã H cấp Giấy CNQSD đất cho hộ bà Đinh Thị C (Chòn) ngày 08/12/1994 là di sản thừa kế của ông Đinh M2 và bà Lê Thị X được phân chia cụ thể như sau:

- Giao cho bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T1, bà Đinh Thị C, bà Đinh Thị Q, ông Đinh Văn M thừa kế phần ông Đinh M3 và ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1, ông Trần Bình H2 thừa kế phần bà Đinh Thị H3 được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 962,1m² đất (trong đó 735m² đất ở và 227,1m² đất đất tăng thêm liên hệ cơ quan nhà nước giao theo quy định pháp luật về đất đai) thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam để xây dựng nhà thờ (*di sản thờ cúng có sơ đồ bản vẽ kèm theo ký hiệu S1*).

- Giao cho ông Đinh Văn M và bà Đinh Thị C được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 271m² đất ở thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*có sơ đồ bản vẽ kèm theo ký hiệu S2*).

- Giao cho bà Đinh Thị T, bà Đinh Thị Q, ông Đinh Văn T1 và ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1, ông Trần Bình H2 thừa kế phần bà Đinh Thị H3 được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 364m² đất ở thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*có sơ đồ bản vẽ kèm theo ký hiệu S3*).

- Giao cho bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T1, bà Đinh Thị C, bà Đinh Thị Q, ông Đinh Văn M thừa kế phần ông Đinh M3 và ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1, ông Trần Bình H2 thừa kế phần bà Đinh Thị H3 được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 756,3m² đất màu.

Sự tự thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự thỏa thuận phân chia của các đương sự, chấp nhận kháng cáo của bà

T, ông T1 và sửa quyết định của Bản án sơ thẩm là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[2] Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án thì bà T, ông T1 không phải án phí dân sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định còn lại của Bản án sơ thẩm về hủy giấy chứng nhận, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, Điều 308 Luật Tố tụng dân sự; các điều 26, 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 623, 650, 651 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bà T, ông T1 và sửa bản án dân sự sơ thẩm số 92/2023/DS-ST ngày 01/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam: Công nhận sự tự thỏa thuận phân chia của các đương sự như sau:

- Giao cho 06 người thừa kế gồm bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn M, ông Đinh Văn T1, bà Đinh Thị C, bà Đinh Thị Q và ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1, ông Trần Bình H2 được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 962,1m² đất (trong đó 735m² đất ở và 227,1m² đất đất tăng thêm liên hệ cơ quan nhà nước giao theo quy định pháp luật về đất đai) thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam để xây dựng nhà thờ (*di sản thờ cúng có sơ đồ bản vẽ kèm theo ký hiệu S1*).

- Giao cho bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T1, bà Đinh Thị C, bà Đinh Thị Q, ông Đinh Văn M thừa kế phần ông Đinh M3 và ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1, ông Trần Bình H2 thừa kế phần bà Đinh Thị H3 được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 962,1m² đất (trong đó 735m² đất ở và 227,1m² đất đất tăng thêm liên hệ cơ quan nhà nước giao theo quy định pháp luật về đất đai) thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam để xây dựng nhà thờ (*di sản thờ cúng có sơ đồ bản vẽ kèm theo ký hiệu S1*).

- Giao cho ông Đinh Văn M và bà Đinh Thị C được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 271m² đất ở thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (*có sơ đồ bản vẽ kèm theo ký hiệu S2*).

- Giao cho bà Đinh Thị T, bà Đinh Thị Q, ông Đinh Văn T1 và ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1, ông Trần Bình H2 thừa kế phần bà Đinh Thị H3

được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với diện tích 364m² đất ở thuộc thửa đất số 240 tại xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (có sơ đồ bản vẽ kèm theo ký hiệu S3).

- Giao cho bà Đinh Thị T, ông Đinh Văn T1, bà Đinh Thị C, bà Đinh Thị Q, ông Đinh Văn M thừa kế phần ông Đinh M3 và ông Trần Minh T2, ông Trần Bình H1, ông Trần Bình H2 thừa kế phần bà Đinh Thị H3 được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 320, tờ bản đồ số 4, diện tích 756,3m² đất màu.

2. Về án phí: Bà Đinh Thị T và ông Đinh Văn T1 không phải án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định còn lại của Bản án sơ thẩm về hủy giấy chứng nhận, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Thường